

TRƯỜNG MẦM NON PHƯỜNG 10
LỚP MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI (CHỖ 1)

KẾ HOẠCH THÁNG 01
Năm học 2024 - 2025

I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

1. Mục tiêu

Mục tiêu 2: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.

Mục tiêu 3: Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.

Mục tiêu 5: Trẻ kiểm soát được vận động.

Mục tiêu 7: Trẻ phát triển các tố chất vận động: nhanh, mạnh, bền bỉ.

Mục tiêu 11: Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống.

Mục tiêu 15: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.

Mục tiêu 16: Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Bài tập thể dục sáng:

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- Tay: hai tay trước mặt, sang ngang
- Bụng: hai tay chống hông xoay người sang 2 bên.
- Chân: Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.
- Bật: chụm tách chân.

Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.

Nhảy lò cò 3m.

Không uống nước lã.

Củng cố, rèn luyện các kiến thức, kỹ năng trẻ đã học

b. Giờ học

Chạy chậm 60 - 80m.

Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m.

Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.

Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm:

- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.
- Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.
- Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ:

- An toàn khi sử dụng thang máy (GDGT).
- Phòng tránh lừa gạt (GDGT).

II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Mục tiêu

Mục tiêu 1: Trẻ thích tìm hiểu, biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét, khám phá, thu thập thông tin và thể hiện về các sự vật, hiện tượng xung quanh.

Mục tiêu 3: Trẻ biết phân loại đối tượng theo 1 - 2 dấu hiệu.

Mục tiêu 4: Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi.

Mục tiêu 6: Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng.

Mục tiêu 15: Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian.

Mục tiêu 20: Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.

2. Nội dung giáo dục

a. Sinh hoạt

So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại cây.

So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại hoa.

So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại quả.

Phân loại cây, hoa, quả theo 1 - 2 dấu hiệu.

Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.

Biết cách chăm sóc và bảo vệ cây.

b. Giờ học

Đặc điểm bên ngoài của cây gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.

Đặc điểm bên ngoài của hoa gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.

Đặc điểm bên ngoài của quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.

Số lượng trong phạm vi 4. Nhận biết chữ số 4.

Tách gộp trong phạm vi 4.

Xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác: phía trên - phía dưới; phía trái, phía phải.

c. Chủ đề

Ngày Tết Nguyên Đán.

III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Mục tiêu

Mục tiêu 1: Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu nội dung truyện kể.

Mục tiêu 2: Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát.

Mục tiêu 4: Trẻ biết diễn đạt rõ ràng, sử dụng lời nói và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.

Mục tiêu 5: Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện theo trình tự. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.

Mục tiêu 6: Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.

Mục tiêu 9: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về việc viết.

Mục tiêu 10: Trẻ làm quen với các chữ cái.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức qua giao tiếp hàng ngày.

Phát âm các tiếng có chứa âm khó trong tiếng Việt.

Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép. Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?

Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong sinh hoạt.

Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.

Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.

b. Giờ học

Hiểu các từ khái quát: rau quả, thực vật, trái cây...

Hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc bài thơ/ca dao/đồng dao phù hợp với độ tuổi: Hạt đỗ sót, Chú đỗ con.

Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè: Thơ Từ hạt đến quả; đồng dao Lúa ngô là cô đậu nành.

Tập tô, tập đồ các nét: Nét cong hờ phải, nét cong hờ trái.

Trẻ làm quen với các chữ cái: e, ê.

c. Chủ đề

Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè: Hoa đào hoa mai.

IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI

1. Mục tiêu

Mục tiêu 3: Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, với sự vật và hiện tượng xung quanh.

Mục tiêu 7: Trẻ có cử chỉ, lời nói lễ phép.

Mục tiêu 8: Trẻ có kỹ năng hợp tác trong giao tiếp hàng ngày.

Mục tiêu 9: Trẻ biết quan tâm, chia sẻ, tôn trọng và thân thiện trong giao tiếp hàng ngày.

Mục tiêu 10: Trẻ biết phân biệt những hành vi “đúng” - “sai”; “tốt” - “xấu”.

Mục tiêu 11: Trẻ biết quan tâm đến môi trường.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép: biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.

Lắng nghe ý kiến của người khác: chú ý nghe khi cô, bạn nói.

Hợp tác trao đổi, thỏa thuận với bạn khi thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...)

Quan tâm đến môi trường: Không bẻ cành, bứt hoa.

Bảo vệ, chăm sóc cây cối.

b. Giờ học

Biểu lộ trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên...), tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.

c. Chủ đề

Ngày Tết Nguyên Đán.

V. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

1. Mục tiêu

Mục tiêu 3: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời, thể hiện sắc thái của bài hát.

Mục tiêu 4: Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc.

Mục tiêu 5: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

Mục tiêu 6: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng xé, cắt dán để tạo thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

Mục tiêu 7: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết.

Mục tiêu 9: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

Mục tiêu 10: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.

Mục tiêu 11: Trẻ thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật và có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.

Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.

b. Giờ học

Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ: Em yêu cây xanh

Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: vỗ theo nhịp bài hát Em yêu cây xanh, vận động minh họa bài Mùa xuân đến rồi

Sử dụng các kỹ năng vẽ (nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn) để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục: vẽ vườn cây ăn quả, mâm quả ngày Tết

Sử dụng các kỹ năng nặn (làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn) để tạo ra sản phẩm có nhiều chi tiết: nặn đậu Hà Lan, nặn quả thanh long, nặn trái bí đỏ.

Sử dụng kỹ năng cắt, xé (đường thẳng, đường cong) và dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục: cắt dán hoa lá, cắt dán lá hoa sen, xé dán cánh hoa

c. Chủ đề

Sử dụng kỹ năng cắt, xé (đường thẳng, đường cong) và dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục: tạo hình hoa mai hoa đào.

Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích: tạo hình hoa từ khăn giấy

Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ: Mùa xuân đến rồi, Bé chúc Tết.